TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG ANA** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/HSST
Ngày 14 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Đôn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thế Chiến
2. Bà Bùi Thị Thiềm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Quang Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nghĩa - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH H, sinh ngày 13/8/1996 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm 1, thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1977 và con bà Trần Thị T, sinh năm 1972. Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh, đến ngày 29/8/2017 bị bắt theo lệnh bắt và tạm giam của Tòa án nhân dân huyện K. Có mặt tại phiên tòa

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo**: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977 và bà Trần Thị T, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo**: Bà Nguyễn Thị Bích H – Luật sư văn phòng luật sư T, đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

- **Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Trần Thị T, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện K1, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

2. Ông Đỗ Đình T, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố về Hnh vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09h ngày 30/11/2014, Nguyễn Thanh H biết nhà cô ruột là chị Nguyễn Thị Hải Y ở thôn Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đi vắng nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà lấy trộm cắp tài sản, H đến cửa sau của gia đình chị Y lấy dao ở rổ đựng chén bát và dùng mũi dao cạy chốt cửa rồi đi vào trong nhà. H Phát hiện ở phòng ngủ có tùi xách đựng máy tính xách tay để ở nền nhà cạnh giường ngủ nên H mở túi xách rồi lấy máy tính giấu trong người, Sau đó, H chạy ra đường nhựa nhờ người đi đường chở đến xã C, huyện K1, tỉnh Đắk Nông. Khi đến nơi, H bán chiếc máy tính cho chị Trần Thị T tại thôn Y, xã C, huyện K1, tỉnh Đắk Nông với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó, H đón xe buýt lên thành phố B mua điện thoại và tiêu xài hết số tiền trên.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thanh H còn khai nhận vào ngày 17/11/2014 bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chiếc điện thoại Nokia 210 trị giá 1.040.000đ của chị Nguyễn Thị Hải Y nên Viện kiểm sát nhân dân huyện K có công văn số 131 ngày 21/6/2017 đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định xử phạt hành chính đối bị cáo Nguyễn Thanh H về hành vi trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 04/12/2014 của Hội đồng định giá tài sản huyện K đã kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Compac Presairo CQ45 trị giá: 3.599.550đ (Ba triệu năm trăm chín mươi chín nghìn năm trăm năm mươi đồng)

Tại biên bản giám định pháp y tâm thần số 10/PYTT ngày 24/4/2015 của Bệnh viện tâm thần tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyễn Thanh H trước trong và sau khi gây án phạm nhân có bị bệnh rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất ma túy; hạn chế khả năng nhận thức và điều khiểu hành vi.

Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án số 02 ngày 10/8/2015 để Nguyễn Thanh H điều trị bệnh tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Đắk Lắk, tuy nhiên đến ngày 21/8/2015 Nguyễn Thanh H đã bỏ trốn khỏi bệnh viện và không tiếp tục điều trị.

Tại bản cáo Trạng số 10/KSĐT-HS ngày 27/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa bị cáo H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Nguyễn Thị Hải Y trình bày: Vào ngày 30/11/2014 chị Y bị mất tài sản là 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Compac Pressairo. Hiện nay tài sản này đã được Công an huyện K trả lại, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho chị 2.500.000đ, chị đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáovà giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm b, g, h, p, n khoản 1, 2 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận việc Nguyễn Thanh H và gia đình đã bồi thường cho người bị hại số tiền là 2.500.000đ. Người bị hại không đề nghị bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 210 và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Compac pressairo cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Hải Y. Đề nghị trả lại 01 con dao có đặc điểm như biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/12/2014 cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị Hải Y.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đối với tội danh của bị cáo luật sư nhất trí với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, sau khi phạm tội bị cáo đã ăn năn hối cãi, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với vật chứng vụ án và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm chứng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 09h00 phút ngày 30/11/2014, tại nhà của chị Nguyễn Thị Hải Y ở thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Thanh H đã có hành trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Compac Presairo CQ45 của chị Y. Giá trị tài sản trộm cắp là 3.599.550đ (Ba triệu năm trăm chín mươi chín nghìn năm trăm năm mươi đồng) hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Khoản 1 Điều 138 BLHS quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc phải biết tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị, nhưng xuất phát từ động cơ tham lam, tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài bất chính nên bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã gây ra.

Bản thân bị cáo khi phạm tội là người nghiện ma túy, khi được tạo điều kiện để điều trị bệnh tại bệnh viện tâm thần tỉnh Đắk Lắk thì bị cáo không chấp hành mà bỏ trốn khỏi bệnh viện, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo còn có hành vi sử dụng trái phép tài sản của chị Nguyễn Thị Hải Y nên Viện kiểm sát nhân dân huyện K có công văn số 131 ngày 21/6/2017 đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định xử phạt hành chính đối bị cáo. Trong thời gian tại ngoại bị cáo không chấp hành theo giấy triệu tập tham gia phiên tòa tập của Tòa án. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo, khi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiểu hành vi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, g, h, p, n khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Đây là những tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Đối với Trần Thị T là người đã mua chiếc máy vi tính mà bị cáo H trộm cắp, tuy nhiên khi mua máy tính Trần Thị T hoàn toàn không biết tài sản mà bị cáo bán là do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận việc Nguyễn Thanh H và gia đình đã bồi thường cho người bị hại số tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Người bị hại không đề nghị bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 210 và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Compac pressairo cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Hải Y. Trả lại 01 con dao (có đặc điểm như biên

giao nhận vật chứng ngày 11/7/2017) cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị Hải Y.

Về án phí**:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy đinh án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh H** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p, n khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **NGUYỄN THANH H** 06 *(*sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 29/8/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, 589 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc Nguyễn Thanh H và gia đình đã bồi thường cho người bị hại số tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Người bị hại không đề nghị bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ktrả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 210 và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Compac pressairo cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Hải Y.

- Tuyên trả lại 01 con dao (có đặc điểm như biên giao nhận vật chứng ngày 11/7/2017) cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị Hải Y.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^{đ} (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện, VKS tỉnh;
- Công an huyện K;
- Cơ quan THAHS Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Đôn